BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

--------✍📖✍--------

ĐINH THỊ KIM LOAN

BỒI DƯỠNG CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG THEO QUAN ĐIỂM SƯ PHẠM TÍCH HỢP

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục

Mã số: 9.14.01.02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC

Hà Nội - 2019

Công trình được hoàn thành tại:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS Nguyễn Hữu Long**

Phản biện 1: **GS.TS Phan Văn Kha**

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Phản biện 2: **PGS.TS Đặng Thành Hưng**

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Phản biện 3: **PGS.TS Phan Thanh Long**

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường họp tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

vào hồi .....giờ ... ngày ... tháng... năm 2019

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Thư viện Quốc Gia, Hà Nội
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Thực hiện chỉ đạo số 4026/BGDĐT-GDCTHSSV về việc tăng cường giáo dục KNS cho học sinh ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Bộ GD&ĐT, giáo dục KNS theo quan điểm SPTH sẽ đảm bảo nội dung giáo dục dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp lứa tuổi, tạo sự chủ động, sáng tạo cho học sinh và có hình thức tổ chức kiểm tra quá trình tiếp thu, sự tiến bộ của học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

1.2. Việc dạy KNS cho học sinh ở các trường phổ thông vẫn được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau nhưng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH vẫn còn nhiều lúng túng và chưa đạt được hiệu quả như mong muốn. Kết quả bồi dưỡng giáo viên cho thấy các hình thức bồi dưỡng chưa đa dạng, chưa phù hợp với điều kiện của địa phương. Công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng chưa giám sát chặt chẽ nên việc bồi dưỡng giáo viên về vấn đề này còn tản mạn, chưa thực sự hình thành cho giáo viên năng lực giáo dục KNS cho học sinh.

1.3. Bồi dưỡng giáo viên qua E-Learning đang là một xu hướng phù hợp với điều kiện của giáo viên hiện nay. Với những ưu điểm nổi trội, E-Learning giúp gia tăng cơ hội học tập, phát triển khả năng tự học và tạo điều kiện để người học có thể "học suốt đời". Hình thức này cũng sẽ đánh giá một cách khách quan và kiểm soát được đầy đủ mức độ tham gia bồi dưỡng của giáo viên.

1.4. Trước những yêu cầu của thực tiễn giáo dục và kinh nghiệm của bản thân trong lĩnh vực bồi dưỡng cho thấy cần phải đổi mới các hình thức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH để giúp giáo viên nâng cao hơn nữa năng lực tổ chức các hoạt động này cho học sinh ở các trường THCS. Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài "Bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp" sẽ góp phần giải quyết những vấn đề lí luận và thực tiễn trong hoạt động bồi dưỡng giúp giáo viên thực hiện có hiệu quả hơn nhiệm vụ giáo dục toàn diện cho học sinh.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận, thực tiễn về giáo dục KNS và bồi dưỡng giáo viên, luận án đề xuất hình thức tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng giáo viên hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quá trình bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning.

4. Giả thuyết khoa học

Bồi dưỡng giáo viên nói chung và giáo viên THCS về giáo dục KNS là hoạt động thường xuyên và đã có những kết quả nhất định. Tuy nhiên, năng lực giáo

dục KNS theo quan điểm SPTH của giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục. Nếu đề xuất hình thức tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning thì sẽ góp phần nâng cao hiệu quả bồi dưỡng giáo viên và hiệu quả giáo dục KNS cho học sinh.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Xây dựng cơ sở lí luận bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH.

5.2. Đánh giá thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH.

5.3. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning**.**

6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

6.1. Giới hạn về nội dung

Luận án tập trung nghiên cứu hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning, trong đó việc bồi dưỡng tập trung vào vấn đề đổi mới hình thức bồi dưỡng và cách thức đánh giá kết quả bồi dưỡng giáo viên. Đề tài "Bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp" được nghiên cứu dưới quan điểm tiếp cận của Giáo dục học.

6.2. Giới hạn về địa bàn nghiên cứu

Luận án khảo sát 1059 học viên là giáo viên, cán bộ quản lí ở các trường THCS của trường Cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh thuộc 32 tỉnh, thành phía Nam.

6.3. Giới hạn về khách thể thực nghiệm sư phạm

Luận án thực nghiệm khảo sát 377 giáo viên, cán bộ quản lí THCS tại một số trường THCS trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, An Giang, Long An, Đồng Tháp.

7. Phương pháp luận nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp luận nghiên cứu

7.1.1. Tiếp cận hệ thống

7.12. Tiếp cận hoạt động

7.13. Tiếp cận phát triển

7.14. Tiếp cận thực tiễn

7.2. Phương pháp nghiên cứu

7.2.1. Các phương pháp nghiên cứu lí luận

7.2.1.1. Các phương pháp phân tích, tổng hợp lí thuyết

7.2.1.2. Phương pháp phân loại và hệ thống lí thuyết

7.2.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.2.2.1. Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi

7.2.2.2. Phương pháp chuyên gia

7.2.2.3. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm

7.2.2.4. Phương pháp quan sát

7.2.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục

7.2.2.6. Phương pháp thực nghiệm sư phạm

7.2.3. Phương pháp thống kê toán học

8. Luận điểm bảo vệ

8.1. Hiện nay việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH của giáo viên THCS còn nhiều khó khăn và vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, vì phần lớn giáo viên chưa được đào tạo chuyên sâu và chưa được bồi dưỡng một cách bài bản về vấn đề này.

8.2. Việc bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH hiện nay vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên về vấn đề này không được thực hiện đồng bộ từ việc xác định mục đích, lựa chọn nội dung, đặc biệt là lựa chọn hình thức tổ chức bồi dưỡng đến việc đánh giá kết quả bồi dưỡng cho nên kết quả bồi dưỡng giáo viên còn tản mạn.

8.3. Nếu tổ chức hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning thì sẽ thúc đẩy được sự tham gia tích cực và thường xuyên của giáo viên cũng như việc đánh giá kết quả bồi dưỡng sẽ đảm bảo tính khách quan giúp giáo viên nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục KNS cho học sinh.

9. Đóng góp mới của luận án

9.1. Góp phần làm sáng tỏ lí luận về bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH, cụ thể là xác định được các khái niệm khoa học và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning.

9.2. Đổi mới hình thức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH bằng cách thiết kế nội dung và tổ chức bồi dưỡng phù hợp với đặc điểm học tập của người lớn thông qua E-Learning sẽ góp phần nâng cao hiệu quả bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

10. Cấu trúc luận án

Ngoài các phần mở đầu, kết luận và kiến nghị, tài liệu tham khảo, phụ lục, luận án bao gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lí luận bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

Chương 2: Thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

Chương 3: Bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning

Chương 1
CƠ SỞ LÍ LUẬN BỒI DƯỠNG CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG THEO QUAN ĐIỂM SƯ PHẠM TÍCH HỢP

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Những nghiên cứu về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Vấn đề giáo dục KNS ở Việt Nam được biết đến từ khi có chương trình của UNICEF với chủ đề "Giáo dục KNS để bảo vệ sức khỏe và phòng chống HIV/AIDS cho thanh thiếu niên trong và ngoài nhà trường" do các chuyên gia người Úc tập huấn vào năm 1996. Về lĩnh vực này, tác giả Nguyễn Thanh Bình đã nghiên cứu rất đầy đủ và sâu sắc về giáo dục KNS theo hướng tiếp cận KNS trong giáo dục. Cách tiếp cận này sẽ giúp cho những người làm công tác giáo dục tiến hành quá trình giáo dục một cách hài hòa kết hợp giữa kiến thức, thái độ, giá trị và hành vi để có năng lực đáp ứng những yêu cầu của xã hội. Những công trình nghiên cứu và các tài liệu trên chủ yếu tập trung vào việc tìm hiểu các cách tiếp cận giáo dục KNS và vấn đề giáo dục KNS cho thế hệ trẻ. Những công trình nghiên cứu trên đây cho thấy mặc dù hoạt động giáo dục KNS đã được định hướng rõ trong mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục nhưng việc triển khai hoạt động này trong các nhà trường còn nhiều hạn chế khó khăn, đặc biệt là đội ngũ giáo viên, những người trực tiếp hướng dẫn các em rèn luyện KNS. Giáo dục giá trị sống, KNS và thói quen sống chính là con đường hiệu quả để giải quyết những vấn đề khủng hoảng trong nhân cách của học sinh đồng thời định ra những giá trị sống mới phù hợp định hướng phát triển của xã hội. Tuy nhiên, các nghiên cứu đề cập đến việc bồi dưỡng cho giáo viên về vấn đề này còn nhiều hạn chế. Đây là vấn đề mà lâu nay các nhà khoa học nghiên cứu để tìm cách giải quyết, trong đó khâu tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên là rất quan trọng vì đây là lực lượng nòng cốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.1.2. Những nghiên cứu về bồi dưỡng giáo viên và bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh hiện nay là một vấn đề cấp thiết và đã được thể hiện trong mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục ở các bậc học. Những nghiên cứu về KNS và giáo dục KNS được tiếp cận khá phong phú theo nhiều hướng khác nhau. Các nghiên cứu trên cho thấy, việc tổ chức hoạt động bồi dưỡng giáo viên ở các nước đang được quan tâm và thực hiện rất đa dạng. Điều này được thể hiện ở việc lập kế hoạch, lựa chọn các nội dung, hình thức và thời lượng bồi dưỡng cụ thể phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực nghề nghiệp và điều kiện cụ thể của giáo viên. Mỗi nước có một hình thức tổ chức hoạt động bồi dưỡng giáo viên theo một cách tiếp cận khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tế của mình. Các nghiên cứu đều cho rằng, công tác bồi dưỡng giáo viên là hoạt động để duy trì và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của nhà trường, là điều kiện quyết định để nhà trường phát triển trước yêu

cầu đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, các nghiên cứu này còn mang tính vĩ mô, tổng quát chưa đi sâu giải quyết các vấn đề cụ thể, cấp thiết về việc bồi cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH.

Các công trình nghiên cứu về vấn đề bồi dưỡng giáo viên được thực hiện theo nhiều hướng khác nhau. Việc phát triển đội ngũ giáo viên trong các nhà trường chủ yếu được đề cập qua nội dung quản lý và phát triển nguồn nhân lực như công tác bố trí, đánh giá và chính sách đãi ngộ. Hình thức bồi dưỡng cho giáo viên chủ yếu thông qua các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên và tự bồi dưỡng. Các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành về vấn đề bồi dưỡng chỉ mang tính chủ trương, định hướng cho các cơ sở giáo dục nghiên cứu, triển khai thực hiện; các chương trình bồi dưỡng được ban hành còn mang tính khái quát, chưa chỉ ra những việc làm, những giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng bồi dưỡng. Vấn đề bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH ở các nhà trường trong bối cảnh hiện nay hầu như chưa được nghiên cứu một cách thấu đáo, đặc biệt là chưa có nhiều công trình đề cập đến vấn bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning. Do đó, cần nghiên cứu về vấn đề này nhằm góp phần nâng cao hiệu quả bồi dưỡng và hiệu quả giáo dục KNS cho học sinh trong bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay.

1.2. Giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp cho học sinh trung học cơ sở

1.2.1. Khái niệm

- Kĩ năng sống

Có nhiều cách biểu đạt khái niệm KNS với quan niệm rộng hẹp khác nhau tùy theo cách tiếp cận vấn đề. Khái niệm KNS được hiểu theo nghĩa hẹp không chỉ bao gồm những năng lực tâm lý xã hội mà còn bao gồm cả những kĩ năng tâm vận động để ứng xử phù hợp với người khác và với xã hội, kĩ năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống.

Tóm lại, luận án tiếp cận KNS là các dạng kĩ năng giúp cá nhân có thể thích ứng trong những hoàn cảnh khác nhau và giải quyết được những vấn đề thiết thực của cuộc sống.

- Giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm SPTH

Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là một quá trình tổ chức những hoạt động giáo dục cụ thể nhằm giúp học sinh chuyển những kiến thức, thái độ của mình thành những hành vi tích cực. Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH nhằm hình thành cho các em cách sống tích cực, xây dựng cho các em những hành vi tích cực phù hợp với mục tiêu phát triển toàn diện nhân cách qua đó hình thành cho các em kiến thức, thái độ, giá trị và hành vi đáp ứng yêu cầu xã hội. Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là góp phần thực hiện quan điểm hướng vào người học, giúp người học có năng lực để đáp ứng những thách thức của cuộc sống, mặt khác các phương pháp giáo dục tích cực, tạo cơ hội cho người học được thực hành, được trải nghiệm KNS trong quá trình học tập cũng giúp tăng cường các mối quan hệ trong nhà trường. Do đó, cần xác định giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là mục tiêu mà các hoạt động giáo dục trong nhà trường cần phải hướng

đến. Có như vậy, việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH mới được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục và có hiệu quả.

1.2.2. Mục tiêu giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Mục tiêu giáo dục KNS theo quan điểm SPTH giúp trang bị cho học sinh những KNS phù hợp với những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực và những con đường phù hợp hơn. Trên cơ sở đó hình thành cho các em những hành vi, thói quen lành mạnh tích cực, loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống hàng ngày, tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

1.2.3. Nội dung giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

- Giáo dục những KNS chung cho học sinh như: kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe tích cực, kĩ năng xác định giá trị, kĩ năng kiên định, kĩ năng ra quyết định, kĩ năng hợp tác, kĩ năng ứng phó với căng thẳng, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng giải quyết mâu thuẫn, kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ, kĩ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng thể hiện sự thông cảm
- Giáo dục những KNS gắn với các vấn đề mang tính đặc thù của nhóm đối tượng như: Tự bảo vệ tránh tai nạn, thương tích, lạm dụng tình dục, bắt cóc trẻ em…đối với trẻ em nhỏ; hay sử dụng các chất gây nghiện; tình yêu và sức khoẻ sinh sản đối với lứa tuổi vị thành niên;
- Hoặc gắn với các vấn đề thách thức trong bối cảnh xã hội hiện nay

1.2.4. Nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Việc giáo dục KNS cần có những nguyên tắc cơ bản như sau: *Tương tác, trải nghiệm, tiến trình và thay đổi hành vi*

Phương pháp giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh THCS như: Phương pháp dạy học nhóm, phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp đóng vai, phương pháp trò chơi, dạy học theo dự án và một số kĩ thuật dạy học như: kĩ thuật chia nhóm, kĩ thuật giao nhiệm vụ, kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật các mảnh ghép, kĩ thuật động não…

Hình thức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh THCS có thể thông qua khai thác tiềm năng giáo dục trong nội dung môn học, đồng thời còn qua những phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực khuyến khích tương tác, cùng tham gia, tư duy phê phán và tư duy sáng tạo. Chẳng hạn như: Giáo dục KNS thông qua lồng ghép vào môn Giáo dục công dân, giáo dục KNS thông qua lồng ghép vào môn Sinh học, giáo dục KNS thông qua lồng ghép vào môn Ngữ văn. Giáo dục thông qua các chủ đề chuyên biệt về KNS dưới hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp. Giáo dục KNS thông qua tích hợp vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Giáo dục KNS thông qua các tình huống giáo dục và các tình huống thực tiễn trong cuộc sống. Trong các hình thức nêu trên, việc tích hợp giáo dục KNS trong nội dung các môn học sẽ có nhiều thuận lợi và có hiệu quả hơn.

1.2.5. Các lực lượng giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh chủ yếu là do đội ngũ thầy cô giáo, cán bộ đoàn thể trường học, tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan, phụ huynh học sinh. Những người tham gia giáo dục KNS cho các em phải là những người có tâm huyết với giáo dục, kiên nhẫn, phối hợp tốt các lực lượng gia đình, nhà trường, xã hội và đặc biệt phải có sự tin tưởng, yêu thương các em. Đối với các đơn vị trường học, các tổ chức đoàn thể xã hội cần thực hiện đúng vai trò, chức năng của tổ chức mình đồng thời thông qua các hoạt động góp phần thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường như tạo môi trường sinh hoạt, học tập sinh động, thuận lợi cho học sinh để giáo dục KNS cho các em thông qua các hoạt động thực tiễn.

1.2.6. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Giáo dục KNS là một nội dung giáo dục quan trọng, việc đánh giá kết quả giáo dục KNS theo quan điểm SPTH dựa trên nội dung môn học và các hoạt động giáo dục thể hiện tính chất tích hợp, liên môn của nhiều loại kiến thức liên quan và tính chất thực tiễn. Giáo dục KNS chính là định hướng cho các em những con đường sống tích cực trong xã hội hiện đại trong ba mối quan hệ cơ bản: *con người với chính mình*; *con người với tự nhiên*; *con người với các mối quan hệ xã hội*. Nắm được KNS, các em sẽ biết chuyển dịch ***kiến thức*** - "*cái mình biết*" và ***thái độ, giá trị*** - "*cái mình nghĩ, cảm thấy, tin tưởng*"…thành những ***hành động cụ thể trong thực tế*** - "*làm gì và làm cách nào*" là ***tích cực*** và mang tính chất ***xây dựng***.

1.3. Hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục KNS theo quan điểm sư phạm tích hợp

1.3.1. Đặc điểm của giáo viên trung học cơ sở

Đối tượng lao động của giáo viên là con người, là thế hệ trẻ đang lớn lên cùng với nhân cách của nó. Đối tượng đó vừa là khách thể vừa là chủ thể của quá trình giáo dục và những tác động đến đối tượng đó không phải lúc nào cũng mang lại hiệu quả như nhau, hiệu quả đó cũng không tỷ lệ thuận với số lần tác động. Do đó, người giáo viên phải sử dụng đa dạng những phương án để tác động đến đối tượng, không thể rập khuôn máy móc như lao động khác. Hiệu quả lao động của người giáo viên sống mãi trong nhân cách của đối tượng giáo dục nên lao động sư phạm vừa mang tính tập thể vừa mang dấu ấn cá nhân sâu sắc. Xuất phát từ vị thế và vai trò của giáo viên THCS, học tập của giáo viên có động cơ, nhu cầu và đặc điểm hoàn toàn khác so với học sinh. Giáo viên muốn học tập những nội dung kiến thức có thể vận dụng ngay được vào thực tế cuộc sống, công việc hiện tại.

1.3.2. Khái niệm

- *Bồi dưỡng:* Bồi dưỡng là quá trình cập nhật, bổ sung kiến thức, kĩ năng, thái độ để nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất của người lao động về một lĩnh vực

hoạt động mà người lao động đã có một trình độ năng lực chuyên môn nhất định qua một hình thức đào tạo nào đó.

Bồi dưỡng giáo viên là hoạt động làm tăng thêm trình độ hiện có về kiến thức, kĩ năng, thái độ nhằm nâng cao và hoàn thiện năng lực sư phạm giúp cho cán bộ, giáo viên thực hiện có hiệu quả hơn công việc của mình.

Luận án tiếp cận, bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là quá trình tổ chức hoạt động nhằm bổ sung kiến thức, kĩ năng, thái độ về giáo dục KNS giúp giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh.

1.3.3. Mục tiêu bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Mục tiêu bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH sẽ giúp giáo viên nâng cao được trình độ chuyên môn trong công tác này, giúp giáo viên có cái nhìn toàn diện và biết vận dụng nhiều kiến thức khác nhau để xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện việc giáo dục KNS cho học sinh một cách tốt nhất, cụ thể là:

(i) Hình thành và phát triển năng lực cho giáo viên, nhất là năng lực giải quyết các vấn đề trong thực tiễn giáo dục KNS cho học sinh.

(ii) Phát triển năng lực thiết kế các hoạt động để giáo dục KNS cho học sinh thông qua các môn học và các hoạt động cụ thể theo hướng tích hợp.

(iii) Nâng cao năng lực tổ chức giáo dục KNS cho học sinh trong thực tiễn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.3.4. Nguyên tắc bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

- *Nguyên tắc phát huy tính tự giác, tích cực, chủ động trong hoạt động tự bồi dưỡng của giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Nguyên tắc đảm bảo tính thường xuyên, liên tục của hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Nguyên tắc đảm bảo tính thiết thực trong việc bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Nguyên tắc phát huy tinh thần hợp tác, chia sẻ trong việc bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*

1.3.5. Nội dung bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH được tích hợp trong trong mục tiêu chương trình bồi dưỡng, tích hợp nội dung bồi dưỡng, tích hợp trong phương pháp và hình thức bồi dưỡng. Trong đó, giáo viên cần được bồi dưỡng những nội dung sau đây:

- *Mục tiêu giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Nội dung giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Các lực lượng tham gia giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*
- *Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục KNS theo quan điểm SPTH*

1.3.6. Phương pháp bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

- *Phương pháp thuyết trình một chủ đề ngắn*
- *Phương pháp chuyên gia*
- *Phương pháp tự học*

Mỗi phương pháp đều có những ưu điểm, hạn chế riêng và đòi hỏi những điều kiện thực hiện khác nhau. Do đó, cần vận dụng các phương pháp bồi dưỡng giáo viên một cách tinh tế, khéo léo sẽ góp phần tạo dựng mối quan hệ tương tác hai chiều trong quá trình bồi dưỡng đồng thời giúp giáo viên phát triển kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng ngày càng tốt hơn.

1.3.7. Hình thức bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

- *Nhóm 1 gồm:* Hình thức tập huấn, hình thức thiếu hụt, hình thức thác nước
- *Nhóm 2 gồm:* Hình thức dựa trên chuẩn, hình thức hướng dẫn, hình thức cộng đồng thực hành,
- *Nhóm 3 gồm:* Hình thức nghiên cứu hành động, hình thức chuyển đổi
- *Nhóm 4 gồm:* Hình thức trường phát triển nghiệp vụ, hình thức mạng lưới giáo viên, hình thức tự bồi dưỡng qua E-Learning

Căn cứ vào các đặc trưng của các hình thức tập huấn, các điều kiện và mục tiêu của bồi dưỡng giáo viên thì những hình thức sau đây có thể được vận dụng để triển khai bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho GV THCS là: Hình thức tập huấn, hình thức đào tạo từ xa, hình thức kết hợp.

1.3.8. Đánh giá kết quả bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Đánh giá kết quả nhằm phân loại phẩm chất, năng lực của giáo viên sau khi được bồi dưỡng để bố trí và sắp xếp công việc cho phù hợp. Khi tiến hành đánh giá cần đảm bảo khách quan, công khai và phản ảnh đúng phẩm chất, năng lực của giáo viên và phải làm rõ những ưu điểm, hạn chế và cơ hội để phát triển cho cá nhân của giáo viên. Hiện nay, việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường được thực hiện thông qua các bài kiểm tra để đánh giá về nhận thức và kĩ năng tối thiểu mà người học cần để có thể đảm nhiệm được một công việc. Đánh giá kết quả bồi dưỡng phải là sự kết hợp của đánh giá quá trình như: tham gia thụ động, tham gia qua quá trình trao đổi thông tin, tham gia thông qua tư vấn, tham gia thông qua khuyến khích đóng góp vật chất, tham gia thông qua quá trình thực hiện, tham gia

thông qua quá trình tương tác và cuối cùng là tự vận động kết hợp với đánh giá tổng kết với mục tiêu phát triển năng lực tự đánh giá và đánh giá xuất phát từ nhu cầu thực tiễn. Kết quả bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH sẽ được đánh giá bằng kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục KNS cho học sinh trong nhà trường.

1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

1.4.1. Các yếu tố khách quan

1.4.2. Các yếu tố chủ quan

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

1. Các công trình nghiên cứu về bồi dưỡng giáo viên được thực hiện theo nhiều hướng khác nhau. Việc phát triển đội ngũ giáo viên trong các nhà trường chủ yếu được đề cập qua nội dung quản lý và phát triển nguồn nhân lực như công tác bố trí, đánh giá và chính sách đãi ngộ. Vấn đề bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH ở các nhà trường trong bối cảnh hiện nay hầu như chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ.

2. Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là một quá trình tổ chức những hoạt động giáo dục cụ thể nhằm giúp học sinh chuyển những kiến thức, thái độ của mình thành những hành vi tích cực. Mục đích của giáo dục KNS theo quan điểm SPTH nhằm hình thành cho các em cách sống tích cực, xây dựng cho các em những hành vi tích cực phù hợp với mục tiêu phát triển toàn diện nhân cách qua đó hình thành cho các em kiến thức, thái độ, giá trị và hành vi đáp ứng yêu cầu xã hội. Giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là góp phần thực hiện quan điểm hướng vào người học, giúp người học có năng lực để đáp ứng những thách thức của cuộc sống. Do đó, cần xác định giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là mục tiêu mà các hoạt động giáo dục trong nhà trường cần phải hướng đến.

3. Bồi dưỡng giáo viên là quá trình cập nhật, bổ sung kiến thức, kĩ năng, thái độ để nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất của người lao động về một lĩnh vực hoạt động mà người lao động đã có một trình độ năng lực chuyên môn nhất định qua một hình thức đào tạo nào đó. Nội dung giáo dục KNS có tính độc lập nhất định so với nội dung của môn học được sử dụng để lồng ghép nên hiệu quả của việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH còn phụ thuộc rất nhiều vào năng lực của giáo viên. Việc bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cần được thực hiện đồng bộ từ mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, các nguồn lực hỗ trợ, công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng về vấn đề này thì mới góp phần nâng cao kết quả công tác bồi dưỡng giáo viên hiện nay.

Chương 2
THỰC TRẠNG BỒI DƯỠNG CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG THEO QUAN ĐIỂM SƯ PHẠM TÍCH HỢP

2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

2.1.1. Mục đích khảo sát

2.1.2. Địa bàn điều tra khảo sát

2.1.3. Nội dung khảo sát

2.1.4. Các phương và pháp công cụ khảo sát

2.1.5. Chọn mẫu khảo sát và tiến hành khảo sát

2.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

2.2.1. Thực trạng giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp ở trường trung học cơ sở

2.2.1.1. Nhận thức của giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Kết quả ở bảng 2.2 cho thấy, giáo viên đã thể hiện sự lựa chọn của mình về về giáo dục KNS theo quan điểm dạy học tích hợp. Tuy nhiên, ý kiến của giáo viên phân bố ở các lựa chọn, trong đó tập trung vào nhằm hình thành và phát triển ở HS những năng lực cần thiết, trong đó có năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết có hiệu quả các tình huống thực tiễn. Điều này là phù hợp với bản chất của dạy học tích hợp theo các nghiên cứu hiện nay. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều giáo viên chưa hiểu đúng về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH, cho nên cần phải có những biện pháp cụ thể nhằm giúp họ nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vấn đề này.

2.2.1.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu và nội dung giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp cho học sinh trung học cơ sở

Kết quả ở bảng 2.3 cho thấy mục tiêu của hoạt động này là nhằm giúp học sinh có kĩ năng làm chủ bản thân, biết xử lí linh hoạt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày để có thể chủ động giải quyết được những vấn đề của bản thân với 674 lượt lựa chọn chiếm 63,6%, tiếp đến là do sự bắt buộc thực hiện lồng ghép trong nội dung giáo dục theo chương trình của Bộ GD&ĐT qui định với 404 lượt lựa chọn chiếm 38,1%, giúp học sinh hiểu được sự cần thiết của các KNS để bản thân có thể sống tự tin, lành mạnh, phòng tránh được các nguy cơ gây ảnh hưởng xấu với 370 lượt lựa chọn chiếm 34,9%. Điều này cho thấy hiện nay các trường thực hiện rất tốt theo đúng định hướng, chủ trương và sự chỉ đạo của ngành giáo dục. Tuy nhiên, mục đích cuối cùng của giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cần hướng đến việc làm sao cho các em có nhu cầu tự rèn luyện KNS cho bản thân

2.2.1.3. Thực trạng mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện của các hình thức, phương pháp tổ chức giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp cho học sinh

Kết quả ở bảng 2.4 cho thấy việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh được thực hiện ở mức độ rất ít đến thỉnh thoảng chủ yếu thông qua các

hoạt động tập thể như: thông qua giờ sinh hoạt chủ nhiệm, thông qua sinh hoạt dưới cờ và một số hoạt động sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm, tích hợp thông qua các môn học cũng chỉ ở mức độ thỉnh thoảng. Hiệu quả thực hiện chủ yếu cũng đạt ở mức ít hiệu quả và hiệu quả ở mức trung bình. Các hình thức khác cũng có thực hiện nhưng rất ít và chưa mang lại hiệu quả cao. Để tìm hiểu rõ hơn vấn đề này, chúng tôi xem xét mức độ thực hiện và hiệu quả dựa vào giá trị trung bình và trao đổi trực tiếp với một số giáo viên về các nội dung trên. Kết quả cho thấy, việc giáo dục KNS theo quan điểm SPTH ở các trường hiện nay chủ yếu được thực hiện thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Bên cạnh đó, giáo viên còn cho rằng việc thực hiện tích hợp KNS vào các môn là không phù hợp vì việc truyền tải kiến thức về môn học cũng chiếm hết thời lượng của tiết dạy nên tích hợp các nội dung khác trong môn học là rất khó khăn.

2.2.1.4. Thực trạng năng lực tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp của giáo viên trung học cơ sở

Kết quả ở bảng 2.5 cho thấy hầu hết năng lực chuẩn bị, năng lực thực hiện và năng lực đánh giá kết của giáo viên quả chỉ đạt ở mức độ bắt chước đến vận dụng và một vài năng lực đạt đến mức độ thuần thục. Trong năng lực chuẩn bị có năng lực lựa chọn phương pháp, hình thức phù hợp và dự kiến các tình huống và cách xử lí giáo viên thực hiện đạt đến mức độ thuần thục. Điều này rất quan trọng khi thiết kế các hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh. Trong năng lực thực hiện đa phần giáo viên đạt đến mức thực hiện thuần thục, đặc biệt là năng lực xử lí tình huống sư phạm và hỗ trợ người học có giá trị trung bình đạt ở mức cao nhất. Riêng năng lực đánh giá kết quả thì hầu hết giáo viên chỉ đạt ở mức độ bắt chước, trong đó thấp nhất là năng lực phân tích kết quả giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh thông qua nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2.2.1.5. Thực trạng những thuận lợi và khó khăn khi tổ chức giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp cho học sinh trung học cơ sở

Kết quả ở bảng 2.7 cho thấy, các trường ở khu vực Đông Nam bộ, những khó khăn chính của họ được xếp thứ tự ưu tiên như sau: thứ nhất là vấn đề phối hợp với các tổ chức đoàn thể và các lực lượng giáo dục; thứ hai là lãnh đạo trường chưa quan tâm, chưa tạo điều kiện; thứ ba là không có đủ thời gian để thực hiện. Trong khi đó, những khó khăn ở các trường khu vực Tây Nam bộ được sắp xếp như sau: thứ nhất là lựa chọn nội dung và phương pháp tích hợp KNS cho học sinh; thứ hai là giáo viên không được tập huấn, bồi dưỡng bài bản liên quan đến tích hợp KNS; thứ ba là không có đủ chương trình, tài liệu hướng dẫn liên quan đến tích hợp. Các trường ở Nam Trung bộ và Tây Nguyên thì lại có những khó khăn khác, thứ nhất là giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong việc tổ chức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh, thứ hai là phối hợp với các tổ chức đoàn thể và các lực lượng giáo dục, thứ ba là không có đủ thời gian để thực hiện. Tuy nhiên, để tìm hiểu cụ thể hơn về vấn đề này, chúng tôi đã xem sự khác biệt của những khó khăn theo địa bàn

2.2.2. Thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

2.2.2.1. Thực trạng nhận thức của giáo viên trung học cơ sở về mục đích của việc bồi dưỡng giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Đa số giáo viên nhận thức mục đích của việc bồi dưỡng này tập trung vào việc phát triển năng lực tích hợp giáo dục KNS cho giáo viên. Đồng thời, giúp giáo viên hình thành và vận dụng kiến thức để giải quyết, xử lí các tình huống nảy sinh trong thực tiễn giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh ở các nhà trường hiện nay.

Bảng 2.8. Nhận thức của giáo viên về mục đích của việc bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

TT	Nội dung	Số lượt ý kiến	%
1	Hình thành và phát triển năng lực tích hợp giáo dục KNS cho giáo viên	487	46,0
2	Hình thành và vận dụng kiến thức để giải quyết, xử lí các tình huống nảy sinh trong thực tiễn giáo dục KNS cho học sinh	629	59,4
3	Phát triển năng lực thiết kế các hoạt động để giáo dục KNS cho học sinh thông qua các môn học và các hoạt động cụ thể theo hướng tích hợp	268	25,3
4	Vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức dạy học để giáo dục KNS cho học sinh	263	24,8
5	Nâng cao năng lực tổ chức giáo dục KNS cho học sinh trong thực tiễn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	269	25,4

2.2.2.2. Nhu cầu bồi dưỡng về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp của giáo viên trung học cơ sở

Luận án tìm hiểu các nhu cầu về hệ thống kiến thức và kĩ năng liên quan đến KNS và giáo dục KNS theo quan điểm SPTH; về kĩ năng tổ chức các hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH; về phương pháp bồi dưỡng; về hình thức bồi dưỡng; về thời lượng bồi dưỡng; về thời điểm bồi dưỡng; về các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH của giáo viên. Kết quả cho thấy đa số giáo viên mong muốn được bồi dưỡng về các nội dung trên, đặc biệt là phương pháp giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning. Bên cạnh đó, giáo viên cũng muốn được trải nghiệm vấn đề này thông qua các hoạt động thực tế, thực hành thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh tại các lớp tập huấn.

2.2.2.3. Thực trạng thực hiện nội dung bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Tìm hiểu thêm về hiệu quả khi giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng từ các nội dung trong chương trình bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS của các đơn vị khác nhau, kết quả khảo sát cho thấy vẫn còn nhiều giáo viên chưa được biết về các chương trình này nên không đánh giá được hiệu quả. Các giáo viên khác thì đánh giá hiệu quả ở mức ít hiệu quả, trong đó giáo viên quan tâm đến các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên hàng năm của nhà trường xây dựng nhiều hơn nên đánh giá là có hiệu quả cao hơn với giá trị trung bình là 2,58.

2.2.2.4. Thực trạng sử dụng hình thức bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Kết quả ở bảng 2.12 cho thấy, mức độ sử dụng các hình thức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH hiện nay còn khá đơn điệu. Trong đó, hình thức bồi dưỡng qua tập huấn, hình thức bồi dưỡng bổ sung thiếu hụt, hình thức bồi dưỡng theo mô hình thác nước và hình thức bồi dưỡng dựa trên chuẩn có điểm trung bình từ 3,54 đến 3,72 đạt ở mức độ sử dụng rất thường xuyên. Các hình thức bồi dưỡng còn lại đạt điểm trung bình ở mức độ thỉnh thoảng được sử dụng. Đặc biệt có hình thức bồi dưỡng qua E-Learning có điểm trung bình là 2,21 đạt ở mức độ rất ít sử dụng. Thực tế khi trao đổi với giáo viên về hình thức này, hầu như giáo viên rất ít biết về hình thức bồi dưỡng thông qua hình thức E-Learning nhưng họ cảm thấy hứng thú và tích cực tham gia nếu được bồi dưỡng vì họ cho rằng đây là một hình thức khá phù hợp với điều kiện thực tế của giáo viên ở các địa phương hiện nay.

2.2.2.5. Thực trạng sử dụng các hình thức đánh giá kết quả bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Kết quả bảng 2.13 cho thấy, các hình thức đánh giá kết quả bồi dưỡng nêu trên đều được sử dụng với nhiều mức độ khác nhau. Trong đó, hình thức đánh giá tổng kết thông qua điểm số của bài kiểm tra viết tại lớp đạt điểm trung bình cao nhất là 3,42 đạt ở mức sử dụng thường xuyên. Hình thức đánh giá tổng kết thông qua điểm số của bài thi vấn đáp, thực hành tổ chức hoạt động, đánh giá tổng kết thông qua điểm số của dự án, kế hoạch cá nhân hoặc nhóm sau khoá bồi dưỡng có điểm số trung bình tương đối cao từ 3,28 đến 3,29 đạt ở mức độ thỉnh thoảng được sử dụng. Các hình thức còn lại cũng có sử dụng nhưng đạt ở mức độ rất ít với điểm trung bình từ 2,04 đến 2,49 trong đó hình thức đánh giá quá trình thực hiện các bài tập, theo số lượt truy cập, trao đổi nội dung bồi dưỡng thông qua E-Learning là được sử dụng ít nhất. Thực tế cho thấy, hiện nay các hình thức đánh giá tổng kết bằng điểm số được sử dụng khá phổ biến hơn hình thức đánh giá quá trình bồi dưỡng, tuy nhiên hình thức đánh giá bằng điểm số không thúc đẩy được tính tích cực tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của người học.

2.2.3. Thực trạng những yếu tố ảnh hưởng đến bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Thực trạng mức độ tham gia bồi dưỡng về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH của giáo viên là do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là

giáo viên chưa có điều kiện và cơ hội để tham gia (chiếm 46,7%), ngoài ra còn một số nguyên nhân khác như: chế độ bồi dưỡng cho giáo viên chưa hợp lý (19,9%), nhà trường không có điều kiện triển khai thực hiện (27,0%), lãnh đạo trường chưa quan tâm đúng mức (9,5%), Điều đáng lưu ý là có đến 24,5% giáo viên cho rằng đây không phải là nhiệm vụ của họ nên họ không quan tâm đến vấn đề này.

Bảng 2.15. Mức độ ảnh hưởng đến hiệu quả bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

TT	Nội dung	Mức độ (%)					TB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Chương trình bồi dưỡng							
1.1	Mục tiêu của chương trình bồi dưỡng	4,5	10,1	29,7	46,3	9,4	3,45	0,95
1.2	Nội dung chương trình đáp ứng được yêu cầu thực tiễn	1,3	10,4	23,7	49,3	15,3	3,66	0,90
1.3	Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành	2,5	12,1	37,4	37,6	10,4	3,41	0,91
1.4	Cấu trúc chương trình mềm dẻo, linh hoạt	2,0	15,0	33,4	39,1	10,5	3,41	0,93
1.6	Tài liệu được biên soạn rõ ràng, mang tính khoa học	2,0	10,1	24,6	43,0	20,3	3,69	0,96
1.7	Phương pháp phù hợp với đặc trưng với phong cách học tập của người lớn	1,6	16,1	24,6	37,0	20,7	3,59	1,03
1.8	Hình thức tổ chức bồi dưỡng phù hợp	2,5	9,5	15,7	37,6	34,7	3,54	0,94
1.9	Hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp	1,6	11,3	33,1	39,6	14,4	3,53	0,92
2	Giảng viên, tập huấn viên							
2.1	Có kiến thức chuyên môn sâu và cập nhật	1,9	10,6	26,5	38,6	22,4	3,69	0,99
2.2	Sử dụng đa dạng, phối hợp các phương pháp	2,5	10,2	28,0	38,2	21,1	3,65	1,00
2.3	Đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	1,6	9,4	35,6	38,1	15,3	3,56	0,92
2.4	Dành nhiều thời gian góp ý, động viên và thúc đẩy học viên học tập, nghiên cứu để phát triển năng lực cá nhân	1,6	9,5	29,2	44,3	15,4	3,62	0,91
2.5	Sử dụng nhiều hình thức để kiểm tra, đánh giá chuyên đề trong quá trình học tập	3,0	6,1	35,6	41,5	13,8	3,56	0,90
2.6	Sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông hiệu quả để hỗ trợ giảng dạy	1,3	11,0	26,4	45,8	15,5	3,63	0,91

2.7	Tác phong sư phạm phù hợp với môi trường giáo dục	1,3	7,1	30,0	43,9	17,7	3,69	0,89
2.8	Trình độ đào tạo của giáo viên đáp ứng được yêu cầu giảng dạy	1,6	7,8	29,3	41,9	19,4	3,69	0,92
2.9	Có kinh nghiệm giảng dạy về chuyên đề	1,3	8,5	24,6	43,7	21,9	3,76	0,93
2.10	Nhận thức, tư tưởng của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục	1,6	7,4	26,9	42,8	21,3	3,75	0,92
3	Quản lý, tổ chức dạy học							
3.1	Công tác kế hoạch và tổ chức	1,9	10,7	33,1	41,5	12,8	3,52	0,91
3.2	Giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm	1,3	8,8	35,7	44,5	9,7	3,52	0,84
3.3	Chính sách của cơ sở chủ quản	2,3	8,8	38,6	36,9	13,4	3,50	0,91
3.4	Chính sách của lớp tập huấn	1,9	12,1	34,8	37,0	14,2	3,49	0,94
3.5	Giảng viên được thông báo đầy đủ kế hoạch học tập	1,6	7,5	32,5	45,5	12,9	3,60	0,86
3.6	Lớp học có số lượng học viên hợp lý, đúng thành phần	2,6	8,1	37,3	42,6	9,4	3,48	0,87
3.6	Thời gian giảng dạy/học tập được bố trí thuận lợi	2,5	8,1	31,7	43,1	14,6	3,39	0,92
3.8	Học phí hợp lý	3,3	10,1	33,2	37,5	15,9	3,53	0,98
3.9	Thông tin liên quan đến quá trình giảng dạy kịp thời, thông suốt (lịch dạy, phòng học, tình hình học viên…)	1,6	9,6	35,8	41,9	11,1	3,51	0,87
3.10	Quan hệ tương tác giữa người học - người học; người học - người dạy	1,3	8,1	33,0	44,3	13,3	3,60	0,87
4	Nguồn lực hỗ trợ							
4.1	Học liệu và phương tiện bồi dưỡng, tập huấn	2,0	11,1	35,5	37,9	13,5	3,50	0,93
4.2	Tinh thần, thái độ, nhu cầu của người học	2,0	6,5	36,3	37,3	17,9	3,63	0,92
4.3	Cơ sở vật chất, trang thiết bị	2,9	10,3	32,7	38,8	15,3	3,53	0,97
4.4	Bầu không khí tâm lý trong lớp học	2,0	6,8	34,9	37,6	18,7	3,64	0,92

Khảo sát mức độ ảnh hưởng của bốn yếu tố: chương trình bồi dưỡng; Giảng viên; quản lý, tổ chức lớp và nguồn lực hỗ trợ đến chất lượng hoạt động bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH. Hầu hết trị số trung bình của các nhân tố cho thấy mức độ ảnh hưởng đến chất lượng bồi dưỡng giáo viên gần đạt đến mức ảnh hưởng, có nhiều yếu tố ảnh hưởng tương đối mạnh. Để

làm rõ điều này, luận án tiến hành kiểm định hệ số Cronbach's alpha bốn nhân tố với kết quả lần lượt là: 0,6<0,94; 0,95; 0,94; 0,92<1 (Xem cột Corrected Item-Total Correlation: tương quan biến tổng đều lớn hơn 0.4 nên chấp nhận các biến trong 4 nhân tố. Xem xét cột Cronbach's Alpha if Item Deleted: tương quan biến tổng không có biến nào lớn hơn Cronbach's Alpha nên chấp nhận các biến) nên các dữ liệu của thang đo mà luận án sử dụng là phù hợp và đảm bảo độ tin cậy [86]. Vậy phương trình tương quan hồi qui như sau:

$$Y = 0.349X1 + 0.265X2 + 0.255X3 + 0.132X3 +- 0.053$$

Từ phương trình hồi qui cho thấy, nhân tố ảnh hưởng nhiều nhất đến chất lượng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH chính là chương trình bồi dưỡng, trong đó có mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng. Do đó, khi bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cần lưu ý đến việc xây dựng chương trình khoa học, phù hợp và sử dụng đa dạng các hình thức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên. Bên cạnh đó cần quan tâm đến các hình thức bồi dưỡng qua E-Learning.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Nội dung nghiên cứu ở chương 2 đã làm sáng tỏ được một số vấn đề sau:

1. Giáo viên đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng, mức độ thực hiện cũng như hiệu quả của việc tổ chức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH và những thuận lợi, khó khăn khi tổ chức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH ở trường THCS.

2. Đa số giáo viên được khảo sát chưa được tham gia các lớp bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH vì nhiều lý do khác nhau. Cho nên, giáo viên phải tự nghiên cứu để thực hiện hoạt động này. Nội dung bồi dưỡng, phương pháp, hình thức và cách thức kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng chưa phong phú, chưa phù hợp với điều kiện công tác của đa số giáo viên.

3. Kết quả nghiên cứu thực tiễn đã xác định được nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên về vấn đề này như: nội dung kiến thức, kĩ năng, phương pháp, hình thức cũng như thời gian, thời điểm và các điều kiện hỗ trợ. Trong đó, giáo viên mong muốn được hỗ trợ về nội dung và những hướng dẫn thực hiện cụ thể để giáo viên có thể tự sắp xếp thời gian tự nghiên cứu thông qua E-Learning. Điều này cho thấy những nhu cầu cần bồi dưỡng mà giáo viên nêu ra là rất phù hợp, nếu được đáp ứng đầy đủ sẽ giúp họ hoàn thành tốt hơn việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

4. Các nghiên cứu thực tiễn trên là cơ sở để đề xuất đổi mới hình thức bồi dưỡng cho giáo viên, đặc biệt là hướng tới bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và nhu cầu học tập suốt đời nhằm phát triển nghề nghiệp trong xu thế đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Chương 3: BỒI DƯỠNG CHO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG THEO QUAN ĐIỂM SƯ PHẠM TÍCH HỢP THÔNG QUA E-LEARNING

3.1. Nguyên tắc bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

3.1.1. Nguyên tắc đàm bảo tính thực tiễn

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo hoạt động thực hành, trải nghiệm để phát triển hứng thú học tập cho người học

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính đặc thù và tạo ra sự tương tác thường xuyên trong bồi dưỡng

3.2. Thiết kế website bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

3.2.1. Mục đích, ý nghĩa của việc thiết kế website bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp

Thiết kế website bồi dưỡng cho giáo viên qua E-Learning là một hướng đi mới phù hợp với đặc trưng của xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học ngày nay. E-Learning có nhiều ưu điểm nổi trội và là một hình thức đào tạo có hiệu quả. E-Learning có thể đào tạo với nhiều đối tượng khác nhau, gia tăng cơ hội học tập cho mọi người, phát triển khả năng tự học và tạo điều kiện để người học có thể "học suốt đời". Việc tổ chức thường xuyên và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên được tham gia có hiệu quả các lớp tập huấn có ý nghĩa quan trọng phát triển nhà trường. Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên thông qua E-Learning là mô hình có ưu thế giúp số đông giáo viên thu nhận những kiến thức phục vụ cho việc nâng cao năng lực chuyên môn.

3.2.2. Cách thực hiện

Đổi mới phương pháp, hình thức bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho giáo viên THCS thông qua E-Learning là một hình thức rất phù hợp trong điều kiện thời gian và kinh phí dành cho hoạt động bồi dưỡng giáo viên ngày càng hạn hẹp. Bên cạnh đó, hình thức này hướng đến nâng cao khả năng tự bồi dưỡng và tự đánh giá của bản thân giáo viên, không tập trung nhiều vào việc xếp loại giáo viên mà tập trung vào các biện pháp để nâng cao năng lực thực hiện nhằm phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc của họ.

Bước 1: Thiết kế website bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH phù hợp với việc học tập qua E-Learning

Bước 2: Tạo môi trường tương tác thường xuyên giữa người dạy học người học, giữa người học với nhau

Bước 3: Tổ chức diễn đàn trao đổi các nội dung chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên THCS qua E-Learning

Bước 4: Hướng dẫn và điều chỉnh hoạt động tự kiểm tra, tự đánh giá của người học qua E-Learning

3.3. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

3.3.1. Xác định nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

Để xác định nhu cầu bồi dưỡng của đội ngũ giáo viên, cần phân tích thực trạng đội ngũ giáo viên: Họ là ai? Họ có vai trò như thế nào trong sự nghiệp đổi

mới giáo dục? Họ đang ở trình độ nào? Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ như thế nào? Điểm mạnh, điểm yếu của họ là gì? Phải bồi dưỡng cái gì, phương pháp, hình thức bồi dưỡng như thế nào? Trên cơ sở đó, lãnh đạo trường có thể tổ chức quản lí, tác động đến giáo viên để họ thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng và tự bồi dưỡng một cách chủ động hơn.

3.3.2. Thiết kế nội dung bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

Thiết kế nội dung bồi dưỡng là một khâu không thể thiếu khi tổ chức quá trình bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH của giáo viên THCS phù hợp, đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện thực tế của GV và địa phương sẽ là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định chất lượng bồi dưỡng.

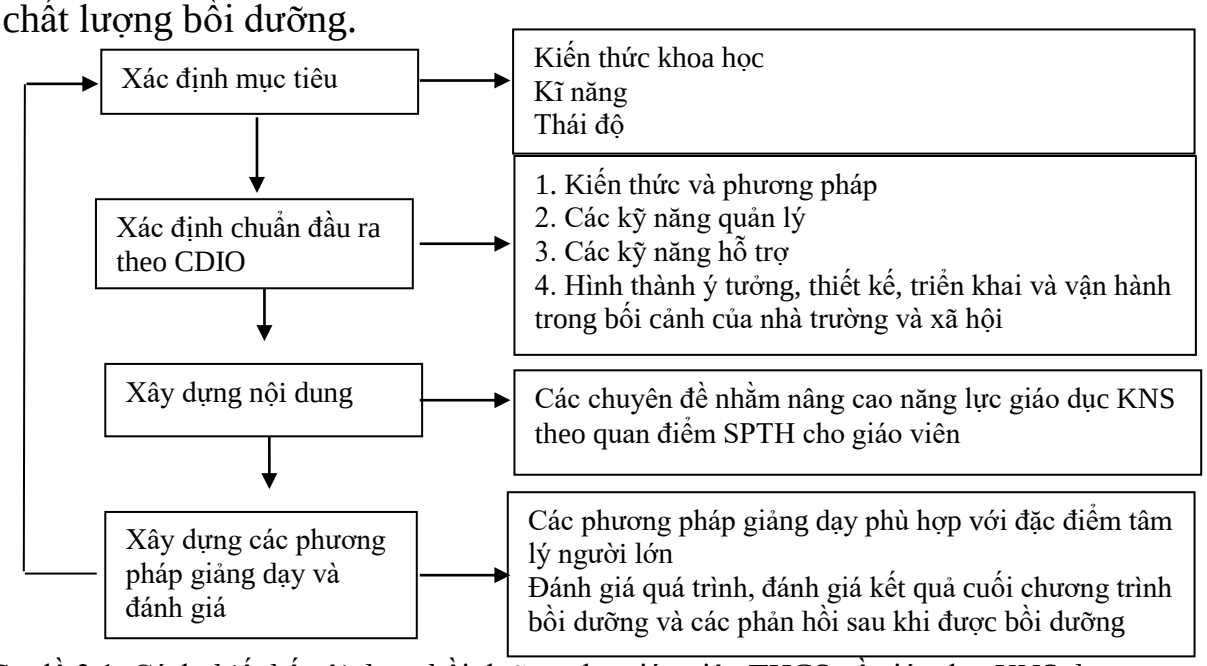

Sơ đồ 3.1. Cách thiết kế nội dung bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

3.3.3. Hướng dẫn hoạt động tự bồi dưỡng của giáo viên về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

Hoạt động tự bồi dưỡng của giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning là giúp giáo viên sử dụng công nghệ mạng Internet và trình duyệt Web để tiến hành các hoạt động học tập qua việc thiết kế và tổ chức các diễn đàn trao đổi trực tuyến; xây dựng và tổ chức cho giáo viên tự kiểm tra, tự đánh giá trực tuyến thông qua hệ thống các bài tập, câu hỏi, trắc nghiệm…nhằm nâng cao khả năng độc lập chiếm lĩnh tri thức, hình thành những kĩ năng, kĩ xảo để có thể tự bồi dưỡng mọi nơi, mọi lúc thông qua các phương tiện có trình duyệt Web. Với hình thức học tập qua E-Learning, người học sẽ chủ động sắp xếp kế hoạch học tập của mình, chủ động tham gia tìm kiếm tư liệu học tập và chia sẻ ý kiến tích cực trên diễn đàn học tập với giảng viên, đồng nghiệp. Mặt khác, sự tích cực và tự giác còn thể hiện ở hoạt động tự kiểm tra, tự đánh giá kết quả học tập của bản thân thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, trắc nghiệm kiểm tra trên Website học tập đã thiết lập. Tính tích cực và chủ động, tự giác của người học sẽ quyết định kết quả việc tự bồi dưỡng qua E-Learning.

3.3.4. Kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng của giáo viên trung học cơ sở về giáo dục kĩ năng sống quan điểm sư phạm tích hợp thông qua E-Learning

Việc thiết kế công cụ và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng có ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng, thái độ của giáo viên tham gia bồi dưỡng trong thực tế so với mục tiêu đã đề ra. Kiểm tra, đánh giá nhằm thu thập, phân tích, xử lí thông tin, giải thích thực trạng so với mục tiêu giáo dục, tìm nguyên nhân và đề xuất những biện pháp để cải tiến kết quả bồi dưỡng. Đồng thời, đánh giá khả năng vận dụng những kiến thức và kĩ năng về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH đã đạt được thông qua các lớp bồi dưỡng. Đây là cách thức nhằm xác định mức độ thực hiện mục tiêu dạy học trong bồi dưỡng tập trung vào việc đánh giá khả năng giải quyết vấn đề của người học thông qua các hoạt động thực tiễn thông qua ba bước: thu thập thông tin, phân tích và xử lí thông tin, xác nhận kết quả bồi dưỡng.

3.4. Thực nghiệm sư phạm

3.4.1. Khái quát về thực nghiệm sư phạm

3.4.1.1. Mục đích thực nghiệm

3.4.1.2. Chọn mẫu thực nghiệm

3.4.1.3. Thiết kế nội dung thực nghiệm

3.4.1.4. Tổ chức thực nghiệm

3.4.2. Tiêu chí đánh giá kết quả thực nghiệm

3.4.2.1. Đánh giá kết quả học tập của học viên

3.4.2.2. Đánh giá thái độ học tập

3.4.2.3. Đánh giá mức độ hiệu quả và khả thi của hình thức bồi dưỡng qua E-Learning

34.3. Phân tích kết quả thực nghiệm sư phạm

3.4.3.1. Về kết quả học tập

Luận án khảo sát 187 giáo viên (nhóm đối chứng) và 190 giáo viên (nhóm thực nghiệm) về mức độ tham dự tập huấn về các vấn đề liên quan đến giáo dục KNS theo quan điểm SPTH, kết quả như sau:

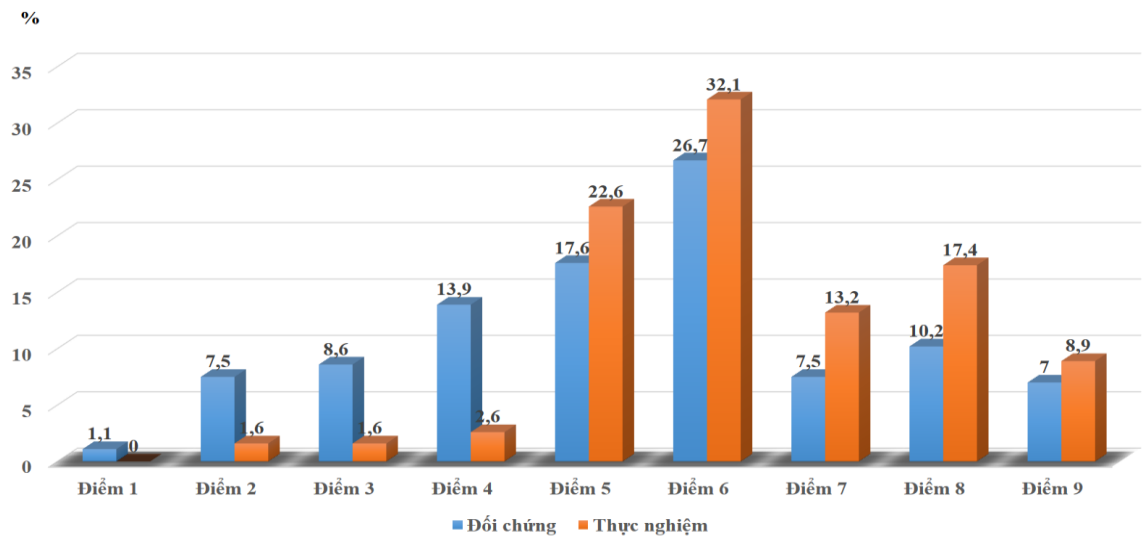

Biểu đồ 3.1. Điểm kiểm tra sau tác động của hai nhóm về thiết kế hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH

Kết quả ở biểu đồ 3.2 cho thấy, điểm kiểm tra của nhóm thực nghiệm sau tác động có trị số trung bình là 6,31 lớn hơn nhóm đối chứng là 5,42. Để xác định hiệu quả của tác động, luận án tiến hành kiểm định sự khác biệt về trung bình của nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng với giả thuyết như sau:

- H0 là không có sự khác biệt về điểm số của giáo viên trong bài kiểm tra trước và sau tác động
- H1 là có sự khác biệt về điểm số của giáo viên trong bài kiểm tra trước và sau tác động

Với giá trị Sig. = 0,00<0,05 nên có sự khác biệt về điểm số trung bình của nhóm thực nghiệm và đối chứng. Điều này có nghĩa là, sau khi giáo viên được tham gia lớp tập huấn về Phương pháp giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning đã làm thay đổi năng lực thiết kế hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh theo hướng tốt hơn

3.4.3.2. Về thái độ học tập

Để đánh giá thái độ học tập, luận án khảo sát mức độ hài lòng của giáo viên khi được tham gia lớp bồi dưỡng chuyên đề thông qua E-Learning, kết quả như sau:

Bảng 3. 7. Mức độ hài lòng của giáo viên khi được tham gia lớp bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá (%)					TB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Nội dung chuyên đề bổ ích, thiết thực, cập nhật	0	0	28,9	62,2	8,9	3,80	0,58
2	Phương pháp phù hợp	0	0	31,1	60,0	8,9	3,78	0,60
3	Hình thức tổ chức linh hoạt	0	0	22,1	74,2	3,7	3,82	0,47
4	Thời gian học tập phù hợp	0	0	23,2	67,9	8,9	3,86	0,55
5	Sự tương tác trong lớp học được khuyến khích	0	0	20,2	70,9	8,9	3,85	0,54
6	Giảng viên có chuyên môn vững, nhiệt tình	0	0	18,3	69,1	12,6	3,87	0,55
7	Cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ giảng dạy	0	0	26,8	64,2	8,9	3,82	0,57
8	Các kĩ năng người học được trang bị phù hợp và cần thiết	0	0	28,9	62,1	8,9	3,80	0,59
9	Kết quả học tập đạt được so với mục tiêu đã đề ra	0	0	26,8	64,2	8,9	3,86	0,55

Bảng 3.7 cho thấy, đa số giáo viên thể hiện thái độ ở mức hài lòng với giá trị trung bình từ 3,78 đến 3,87 sau khi được bồi dưỡng về phương pháp giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning. Trao đổi thêm với giáo viên về vấn đề này, giáo viên cho biết họ còn phân vân vì khi tổ chức bồi dưỡng đại trà, chắc hẳn sẽ gặp nhiều khó khăn như cơ chế quản lí của nhà trường, thời gian học tập,

cơ sở vật chất, sự phối hợp với các lực lượng giáo dục cũng như sự tâm huyết của giáo viên…trong hoạt động này nếu không được thường xuyên hỗ trợ.

3.4.3.3. Đánh giá về mức độ hiệu quả và mức độ khả thi của hình thức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning

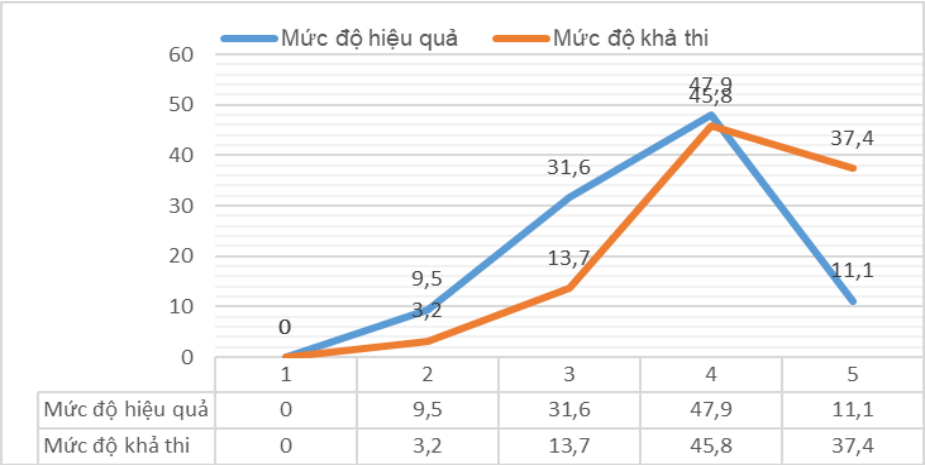

Biểu đồ 3.3. Mức độ hiệu quả và mức độ khả thi của khoá bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning

Nhìn chung, qua khoá bồi dưỡng cho giáo viên về phương pháp giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho thấy có 47,9 % giáo viên đánh giá hiệu quả ở mức khá, 45,8 % giáo viên đánh giá có tính khả thi ở mức khá. Tuy nhiên, khi triển khai thực hiện trong thực tế thì tính khả thi còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác về mặt cơ chế quản lí. Điều này thể hiện qua sự cảm nhận của giáo viên sau khi được tập huấn về chương trình giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning và bên cạnh đó cũng còn một số giáo viên thể hiện sự phân vân đối với vấn đề này.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

1. Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH, luận án đổi mới hình thức bồi dưỡng từ việc xác định nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên, xây dựng nội dung, thiết kế website, thiết kế công cụ kiểm tra, đánh giá và triển khai bồi dưỡng cho giáo viên trung học cơ sở giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning.

2. Kết quả thực nghiệm của hình thức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning cho thấy mức độ nhận thức và năng lực thiết kế hoạt động giáo dục KNS cho học sinh nhóm thực nghiệm cao hơn nhóm đối chứng. Trong quá trình tham gia bồi dưỡng qua E-Learning, giáo viên đã thể hiện sự hài lòng về các vấn đề liên quan như: mục đích, nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức, đánh giá kết quả. Đặc biệt là giúp người học nâng cao được kĩ

năng tổ chức hoạt động và thái độ tích cực, chủ động hơn khi thực hiện vấn đề này ở đơn vị.

3. Trong quá trình thực nghiệm vấn đề đánh giá kết quả tập huấn còn mất nhiều thời gian để nhận ra sự thay đổi trong nhận thức, trong thái độ và trong hành vi của người học. Điều này cho thấy, hình thức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH thông qua E-Learning mang lại hiệu quả, có tính khả thi và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn giáo dục, đặc biệt là rất phù hợp với việc tổ chức các bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên hiện nay.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

1.1. Bồi dưỡng giáo dục KNS theo quan điểm SPTH đang được nghiên cứu và áp dụng rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới, đồng thời cũng là một trong những yêu cầu cấp thiết đáp ứng kịp thời việc đổi mới toàn diện và sâu sắc của nền giáo dục nước ta. Bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là quá trình tổ chức hoạt động nhằm bổ sung kiến thức, kĩ năng, thái độ về giáo dục KNS giúp giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh.

1.2. Nghiên cứu thực trạng về giáo dục KNS, thực trạng bồi dưỡng cho giáo viên về vấn đề này hiện nay vẫn chưa đáp ứng kịp so với yêu cầu của tiễn giáo dục và chưa mang lại hiệu quả cao. Giáo viên rất quan tâm và có nhu cầu mong muốn được tham gia các lớp bồi dưỡng về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH. Giáo viên cũng nêu lên được những khó khăn, đặc biệt là hình thức bồi dưỡng hiện nay chưa phù hợp, chưa linh hoạt so với tình hình thực tế ở các địa phương.

1.3. Kết quả nghiên cứu thực tiễn về bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cũng đã xác định được yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến chất lượng bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH chính là chương trình bồi dưỡng, trong đó có mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, kiểm tra đánh giá kết quả bồi dưỡng.

1.4. Việc tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning từ khâu khảo sát nhu cầu người học đến thiết kế các nội dung bồi dưỡng một cách khoa học; vận dụng linh hoạt các hình thức bồi dưỡng, phương pháp dạy học tích cực và một qui trình đánh giá khách quan trong môi trường học tập thích hợp với người học ở các lớp bồi dưỡng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả bồi dưỡng giáo viên và hiệu quả giáo dục KNS cho học sinh ở các trường THCS.

1.5. Kết quả thực nghiệm sư phạm cho thấy việc tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên THCS về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning có tính khả thi và có kết quả cao bước đầu đã xác định được mức độ nhận thức, thái độ và hành vi của giáo viên có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực và tương đối ổn định. Hình thức tổ chức bồi dưỡng qua E-Learning này phù hợp với thực tiễn đáp ứng nhu cầu, kỳ vọng của giáo viên về vấn đề này. Tuy nhiên, khi triển khai bồi dưỡng cần lưu ý đến đặc thù của từng địa phương để có sự điều chỉnh cho phù hợp. Với kết quả nghiên cứu trên cho phép tác giả khẳng định các nhiệm vụ nghiên cứu của luận án đã được giải quyết, giả thuyết khoa học đã được chứng minh và mục đích nghiên cứu của luận án cũng đã đạt được.

2. KHUYẾN NGHỊ

2.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn các cơ sở bồi dưỡng cán bộ quản lí và giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức triển khai bồi dưỡng giáo viên đảm bảo đúng qui trình và hiệu quả;

- Tăng cường công tác giám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương áp dụng các hình thức bồi dưỡng giáo viên thông qua E-Learning.

2.2. Đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục để tổ chức triển khai bồi dưỡng từ việc xác định nhu cầu bồi dưỡng, xây dựng nội dung bồi dưỡng, lựa chọn hình thức bồi dưỡng đến việc kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng;

- Cần quan tâm, hỗ trợ giáo viên và tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ bồi dưỡng và tự bồi dưỡng;

- Khai thác hiệu quả hơn nữa hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ quá trình bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH qua E-Learning.

2.3. Đối với các trường trung học cơ sở

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong đó bồi dưỡng về giáo dục KNS theo quan điểm SPTH là một trong những nhiệm vụ quan trọng của nhà trường;

- Nhà trường cần chủ động bồi dưỡng một đội ngũ chuyên sâu và trực tiếp chịu trách nhiệm về việc tổ chức giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh thông qua E-Learning;

- Phối hợp với các lực lượng giáo dục khác để tăng cường công tác giáo dục KNS theo quan điểm SPTH cho học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đinh Thị Kim Loan (2014), *Phát triển chương trình bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục kỹ năng sống theo mô hình CDIO đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay*, Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục, số 2 năm 2014, tr.51-55.
2. Đinh Thị Kim Loan (2016), *Bồi dưỡng năng lực dạy học theo quan điểm sư phạm tích hợp cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục số 131, tháng 7 năm 2016 tr. 66-69.
3. Đinh Thị Kim Loan (2016), *Thực trạng nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên về giáo dục kĩ năng sống theo quan điểm sư phạm tích hợp tại một số trường THCS trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,* Tạp chí Giáo dục số 388, kì 2 tháng 8 năm 2016 tr.11-14
4. Đinh Thị Kim Loan (2016), *Giải pháp bồi dưỡng giáo viên về giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Dạy và Học ngày nay, số tháng 11 năm 2016 tr. 52-55.
5. Đinh Thị Kim Loan (2018), *Bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống ở trường trung học cơ sở*, Tạp chí Khoa học Quản lý giáo dục, số 01 (17) tháng 3 năm 2018 tr.84-89.